

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2023/QĐ-TA

TP. N, ngày 27 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Bình.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Đặng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 26/QĐ-TA ngày 18 tháng 10 năm 2023 đối với:

Đối với: **Nguyễn Tuấn A** (tên gọi khác: không), sinh năm 1995.

CMND/CCCD số: 037095004120 Ngày cấp: 15/01/2023 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: số 01/97, đường L, phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Bố đẻ: Nguyễn Tất T; mẹ đẻ: Phạm Thị Bích H.

Tiền án: Tại Bản án số 45/2021/HSS ngày 26/4/2021, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong.

Tiền sự: Không

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Vũ Thị Ngọc Ánh - Phó trưởng Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố N.

2. Đại diện Viện kiểm sát: Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình: Bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố N trình bày hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thành phố N xem xét, ra quyết định áp dụng

biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tuấn A tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình với thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N phát biểu ý kiến:

Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật trong việc xem xét hồ sơ, trình tự phiên họp được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tuấn A đã đầy đủ theo quy định tại Điều 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Nguyễn Tuấn A nghiện ma túy từ năm 2020 đến nay, đã từng bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt, giáo dục nhắc nhở nhưng vẫn tiếp tục sử dụng chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự khu dân cư.

Ngày 26/4/2021, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 10/9/2023, Chủ tịch UBND phường T, thành phố N ra Quyết định Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; thời gian cai nghiện từ ngày 10/9/2023 đến ngày 10/3/2024.

Trong thời gian can nghiện, Nguyễn Tuấn A vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07/10/2023 bị Công an phường T, thành phố N triệu tập Nguyễn Tuấn A và tiến hành xét nghiệm, kết quả xác định dương tính với ma túy đá.

Quá trình làm việc tại cơ quan công an, Nguyễn Tuấn A khai nhận mặc dù đang cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng nhưng do nghiện lâu không bỏ được và hiện sử dụng ma túy với liều lượng nặng hơn.

Do vậy đối với Nguyễn Tuấn A cần áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố N áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tuấn A thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, sau khi nghe ý kiến của đại diện Phòng Lao động thương binh và xã hội và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, xét thấy:

Về đối tượng và trình tự thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tuấn A được thực hiện đúng quy định tại các Điều 95, 96, 103, 104, khoản 2 Điều 105, điểm b khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; các điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của luật phòng, chống ma túy; luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; các Điều 3, 20 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày

13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục, xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Thời gian đề nghị phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên họp hôm nay, Nguyễn Tuấn A vắng mặt tuy nhiên tại cơ quan công an Tuấn A thừa nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2020, đã từng bị xử phạt về tội danh tàng trữ trái phép chất ma túy và cai nghiện tại gia đình, cộng đồng nhưng vẫn không sửa đổi, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Về nhân thân:

Ngày 26/4/2021, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 10/9/2023, Chủ tịch UBND phường T, thành phố N ra Quyết định Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; thời gian cai nghiện từ ngày 10/9/2023 đến ngày 10/3/2024.

Do vậy, cần áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, Nguyễn Tuấn A tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính đối với người bị áp dụng.

Hiện tại Nguyễn Tuấn A không điều trị Methadone tại cơ sở Trung tâm kiểm soát bệnh tật Ninh Bình. Xét thấy cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tuấn A, đồng thời tạo điều kiện cho Nguyễn Tuấn A chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đề nghị của Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố N đưa Nguyễn Tuấn A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng là có cơ sở, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên, căn cứ:

- Khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 95; Điều 96; khoản 2 Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy;

- Các điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của luật phòng, chống ma túy; luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Các Điều 3, 20, 31, 32, 33, 34 của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục, xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình; Địa chỉ: Thôn 1, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Đối với: Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: số 01/97, đường L, phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày chấp hành biện pháp xử lý hành chính.

3. Nguyễn Tuấn A có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định; Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố N có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Phòng LĐTB&XH thành phố N;
- Người bị đề nghị;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình